

## ĐIỂM NHẤN

Nền kinh tế đang trên đà hồi phục ấn tượng, ghi nhận nhiều kết quả tích cực. GDP 6 tháng đạt 6.42%, GDP Q2/2024 tăng trưởng mạnh đạt 6.93% svck...



Lãi suất huy động của các NHTM có xu hướng tăng trong thời gian gần đây, giá vàng SJC đã ổn định trở lại nhờ sự can thiệp của NHNN và tỉ giá đang được kiểm soát rất tốt.



Bức tranh kinh tế 6 tháng cuối năm nhiều hứa hẹn với hoạt động dịch vụ, du lịch tiếp tục là điểm sáng, xuất khẩu Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt trong những tháng cuối năm.



### KINH TẾ VIỆT NAM



### TTCK VIỆT NAM



### KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TTCK THẾ GIỚI



### DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC

## KINH TẾ VIỆT NAM

### Những điểm nhấn kinh tế Việt Nam trong 6 tháng đầu năm

#### Nền kinh tế bước vào thời kỳ phục hồi tốt

Trong 6 tháng đầu năm 2024, GDP đạt 6.42%, cao hơn mục tiêu đề ra là 5.6%, trong đó GDP Q2/2024 tăng trưởng mạnh đạt 6.93%. Điều này thể hiện rõ nền kinh tế đang có xu hướng phục hồi tốt, dự đoán GDP sẽ đạt mức 6.5% trong cả năm 2024. Về cơ cấu tỉ trọng GDP, lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 11.55%, lĩnh vực Công nghiệp và Xây dựng chiếm 36.44% và lĩnh vực DV chiếm 43.35%.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

#### CPI tăng mạnh đạt 4.08%, đây là mức tăng cao nhất tính từ năm 2021

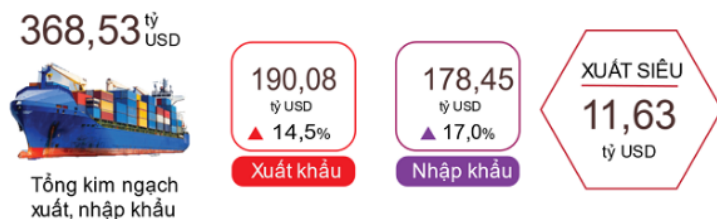
Trong bình quân 6 tháng đầu năm 2024, chỉ số CPI tăng 4.08% so với cùng kỳ năm 2023. Đây là mức tăng cao nhất từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát trên cả nước vào năm 2021. Chỉ số CPI 6 tháng đầu năm nay tăng mạnh do mức tăng của các chỉ số CPI nhóm DV ăn uống (4%), nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD (5.51%), nhóm giáo dục (8.58%), nhóm DV y tế (7.07%).



Nguồn: Tổng cục Thống kê

## Kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng mạnh, ghi nhận xuất siêu 11.63 tỉ USD

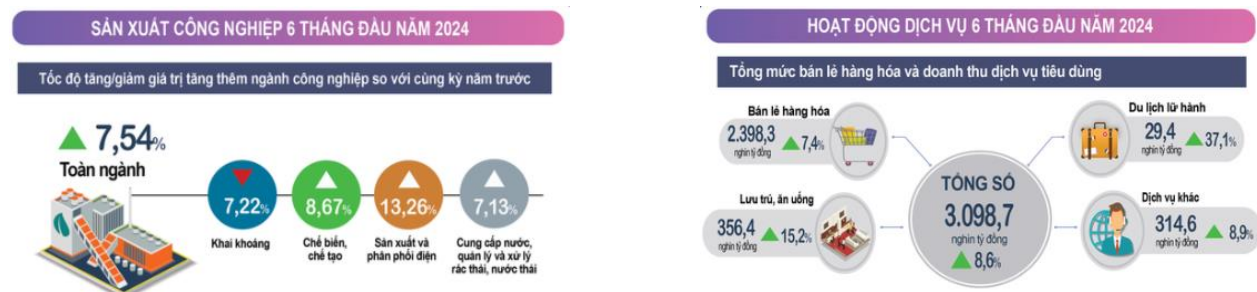
Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 368.53 tỉ USD trong 6 tháng năm 2024, tăng 15.7% so với cùng kỳ năm trước, xuất khẩu hàng hóa đạt 190.08 tỉ USD, trong đó hàng xuất khẩu nhóm công nghiệp chế biến chiếm 87.7% (166.79 tỉ USD). Bên cạnh đó, nhập khẩu hàng hóa đạt 178.45 tỉ USD, trong đó nhóm hàng tư liệu sản xuất ước chiếm 94% (167.73 tỉ USD). Như vậy, cán cân thương mại hàng hóa ghi nhận xuất siêu với mức 11.63 tỉ USD trong 6 tháng đầu năm 2024.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

## Sản xuất công nghiệp, Bán lẻ trên đà phục hồi, FDI, PMI khởi sắc

Trong 6 tháng đầu năm 2024, giá trị tăng thêm toàn ngành Công nghiệp tăng thêm 7.54% so với cùng kỳ năm trước. Về lĩnh vực Bán lẻ, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu DV tiêu dùng đạt 3,098.7 nghìn tỉ đồng, tăng 8.6% svck. Tổng vốn FDI đăng ký đạt 15.2 tỉ USD (+13% svck) được nhận định là mức tăng trưởng khá và có triển vọng thu hút đầu tư FDI. Giải ngân FDI đạt 10.84 tỉ USD (+8.2% svck), trong đó lĩnh vực chế biến chế tạo chiếm 79%. Tháng 6 chỉ số PMI tăng mạnh lên 54.7 điểm so với mức 50.3 điểm của tháng 5 cho thấy sức khỏe ngành sản xuất tiếp tục được cải thiện đáng kể trong 3 tháng liên tiếp.



Nguồn: Tổng cục Thống kê

## Giá vàng biến động mạnh buộc NHNN phải can thiệp

Khác với giai đoạn 2016-2020, giá vàng thế giới tăng nhưng giá trong nước gần như đi ngang, chênh lệch gần như bằng 0, kể từ cuối năm 2023, dưới môi trường lãi suất thấp, một dòng tiền lớn đã chảy vào khiến thị trường vàng “nổi sóng”. Giá vàng SJC liên tục lập đỉnh mới, có thời điểm đã vượt 90 triệu đồng/lượng, tạo mức chênh lệch rất lớn so với giá vàng thế giới cũng như các thương hiệu vàng khác, người dân đổ xô đầu cơ, tích trữ vàng. Ngân hàng nhà nước đã phải thực hiện hàng loạt các biện pháp bình ổn: đấu thầu vàng miếng, phân phối vàng trực tiếp tới người dân thông qua 4 NHTM nhà nước.. nhờ vậy thị trường vàng

đã dần ổn định trở lại, kéo sát chênh lệch giá, giá vàng SJC giảm mạnh xuống 77.98 triệu đồng/lượng, giao dịch quanh vùng thấp nhất từ tháng 2/2024.

## Tín dụng tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2024 cao so với cùng kỳ, lãi suất huy động liên tục tăng

Trong 6 tháng đầu năm 2024, dư nợ tín dụng tăng trưởng 4.45% so với cuối năm 2023 (so với mức tăng 3.83% của 6 tháng đầu năm 2023), dù còn cách xa mục tiêu tăng trưởng 15% trong cả năm 2024. Tuy nhiên con số này được dự báo sẽ tăng tốc trong nửa cuối năm 2024 dựa vào tín hiệu phục hồi trong lĩnh vực sản xuất và bất động sản, chính sách tiền tệ và tín dụng nói lỏng để hỗ trợ nhu cầu vốn. Lãi suất huy động của các NHTM liên tục tăng trong 3 tháng trở lại đây, tính từ đầu tháng 4 nhiều ngân hàng đã tăng lãi suất tới 4-5 lần, hiện mức lãi suất cao nhất đối với kỳ hạn 12 tháng đã vượt mức 6%. Dự báo tới cuối năm 2024, mặt bằng lãi suất huy động có thể tiếp tục tăng 1-1.5% so với mức hiện tại.



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước & Tổng cục Thống kê

## Những khó khăn nền kinh tế phải đối mặt

### Áp lực lạm phát do tăng lương cơ sở, giá điện và xăng dầu

Từ 1/7/2024, lương cơ sở được điều chỉnh tăng mạnh tới 30%, kéo theo giá cả hàng hóa dịch vụ tăng theo, giá điện có nguy cơ tăng do chi phí sản xuất điện tăng, giá xăng dầu đã tăng liên tiếp 4 lần tính đến ngày 9/7. Tình trạng này sẽ khiến cho việc tăng lương với mục đích cải thiện đời sống người dân không còn ý nghĩa, cùng với đó là gia tăng lạm phát. Để việc tăng lương thực chất, đồng thời đảm bảo kiểm soát chỉ số CPI theo kế hoạch đề ra, Nhà nước đã và đang triển khai quyết liệt nhiều giải pháp hạn chế việc tăng giá bất hợp lý.

### Thị trường BĐS phục hồi chậm, TPDN khó huy động

Năm 2021, DN BĐS phát hành trái phiếu lên đến hơn 200,000 tỉ, dẫn đến sức ép về đáo hạn TPDN rất lớn trong năm 2023 – 2024 khoảng 110,000 tỉ/năm. Tháng 4/2024, tổng giá trị chậm thanh toán TPDN của các DN BĐS đạt 193.6 tỉ, chiếm khoảng 70% giá trị chậm trả của toàn thị trường. Có thể thấy khó khăn huy

động TPDN cùng với gia tăng nợ xấu sẽ là đà cản phục hồi thị trường BĐS trong nước. Đề tháo gỡ khó khăn trả nợ cho các DN BĐS, nghị định số 08/2023/ND-CP được ban hành cho phép nợ trái phiếu được gia hạn hoặc hoãn lại và cho phép hoán đổi trái phiếu lấy sản phẩm (BĐS...).

Từ 3/2024, nguồn cung dự án mới đã dần cải thiện so với nguồn cung giảm mạnh trong năm 2023, nhưng nhìn chung nguồn cung vẫn tương đối thấp trong 6T 2024. Nguồn cung hạn chế kéo theo giá bán nhiều dự án chung cư bị đẩy lên cao trong thời gian qua đặc biệt Hà Nội và TP. HCM, dẫn đến sự giảm nhẹ trong mức độ quan tâm BĐS của người mua.

### **Dù đã kiểm soát tuy nhiên các vấn đề nợ xấu, tỉ giá, vàng vẫn là thách thức còn tiềm ẩn rủi ro**

Trong bối cảnh thị trường đang có dấu hiệu chững lại, sức mua chưa mấy cải thiện khiến cho khả năng trả nợ của các DN sụt giảm, kéo theo nợ xấu ngày càng gia tăng. Cụ thể, dư nợ xấu của 28 NHTM tăng 14.4% trong quý 1/2024 so với đầu năm. Bên cạnh đó, thị trường vẫn còn tiềm ẩn rủi ro khác đến từ biến động giá vàng và tỉ giá. Từ đầu năm 2024, giá vàng ở Việt Nam bắt đầu xu hướng tăng lên mạnh mẽ, và đã có dấu hiệu bình ổn trở lại vào tháng 6 sau một loạt cái biện pháp kiểm soát giá vàng của NHNN. Tuy nhiên, nhu cầu mua vàng của người dân trong nước khá cao nên giá vàng vẫn tiềm ẩn rủi ro biến động lớn. Tỉ giá USD/VNĐ bình quân 5 tháng đầu năm 2024 tăng 5.24% svck, điều này sẽ gây áp lực lên chi phí nhập khẩu hàng hóa và nguyên vật liệu đầu vào.

### **Các yếu tố khách quan thế giới: khủng hoảng địa chính trị (Nga-Ukraine, Israel-Hamas)**

Kinh tế 2024 vẫn sẽ gặp nhiều thách thức từ căng thẳng địa chính trị leo thang: Chiến tranh Nga - Ukraine, xung đột Israel – Hamas ở dải Gaza. Chiến tranh Nga – Ukraine nổ ra dẫn đến việc đứt gãy các chuỗi cung ứng, khiến giá cả hàng hóa (đặc biệt là nhiên liệu) tăng lên đáng kể, kéo theo lạm phát gia tăng trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tiếp theo đó là phạm vi xung đột Israel – Hamas có khả năng lan rộng ra ngoài dải Gaza, gây cản trở lớn tới sự phục hồi nền kinh tế toàn cầu, từ đó ảnh hưởng tới nền kinh tế trong nước.

## **Tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng cuối năm nhiều hứa hẹn**

### **Kinh tế thế giới phục hồi tốt hơn vào nửa cuối năm sẽ tác động tích cực thị trường trong nước**

Trong ngày 16/5/2024, LHQ dự báo kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng 2.7% trong năm 2024 nhờ triển vọng tích cực của một số nền kinh tế hàng đầu như Mỹ, Trung Quốc, Nga, Ấn Độ và Brazil. Kinh tế thế giới phục hồi tốt hơn sẽ tạo tiền đề cho tăng trưởng kinh tế trong nước. Với đà tăng trưởng lạc quan đến từ 3 lĩnh vực Tiêu dùng, Sản xuất và Xuất khẩu, GDP trong nửa cuối năm 2024 có thể đạt mức 6.5% cả năm.

### **Hoạt động dịch vụ, du lịch là điểm sáng**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, GDP ngành DV tăng trưởng 6.64% svck, trở thành ngành kinh tế lớn nhất trong nước đóng góp 49.76% tổng GDP. Doanh thu đạt mức tăng trưởng khá cao so với cùng kỳ, đặc biệt là doanh thu du lịch lữ hành đạt 29,400 tỉ đồng (+37.1%), dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 356,400 nghìn tỉ đồng (+15.2%) và bán lẻ hàng hóa đạt 2.398 triệu tỉ đồng (+7.4%). Có thể nói rằng lĩnh vực này là điểm

sáng của nền kinh tế Việt Nam trong 6 tháng đầu năm nhờ sự gia tăng của nhu cầu tiêu dùng trong nước và lượng khách du lịch quốc tế, lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt 8.8 triệu lượt người (+58.4% svck và +4.1% svck 2019 – thời điểm trước bùng phát dịch), đây là tín hiệu cho thấy ngành du lịch đang phục hồi mạnh mẽ và sẽ còn tiếp tục trong nửa cuối năm 2024.

## **Xuất khẩu Việt Nam được dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt trong những tháng cuối năm**

Xuất khẩu đạt 190.08 tỉ USD trong nửa đầu năm 2024, tăng 14.2% svck năm trước, và ghi nhận mức xuất siêu 11.63 tỉ USD. Về thị trường XK, Mỹ là thị trường lớn nhất với 54.3 tỉ USD, Trung Quốc là thị trường lớn thứ hai với 27.8 tỉ USD và EU là thị trường lớn thứ ba với 24.5 tỉ USD. Giá trị xuất khẩu sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh trong nửa cuối năm 2024 khi các chỉ số sản xuất công nghiệp đang có xu hướng gia tăng từ tháng 2 đến nay, giá trị nhóm hàng cần nhập khẩu đạt 160.3 tỉ USD (+19.6% svck) và chiếm 88% tổng kim ngạch nhập khẩu trong 6 tháng đầu năm 2024. Hoạt động nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất được đẩy mạnh là tín hiệu phục hồi tích cực của hoạt động sản xuất. Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 6 tiếp tục trên đà tăng trưởng (+0.7% tháng trước, +10.9% svck năm trước), đánh dấu sự tăng trưởng 4 tháng liên tiếp trong nửa đầu năm 2024. Qua kết quả tích cực này, hoạt động xuất khẩu được kỳ vọng là sẽ tiếp tục tăng trưởng vượt mục tiêu đề ra là 6% cả năm.

## **Chính phủ đã thông qua nhiều chính sách quan trọng để tạo hành lang pháp lí đồng bộ, tạo nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp**

Để thúc đẩy thị trường BĐS phục hồi trở lại, Nhà nước đã thông qua Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh Bất động sản sẽ có hiệu lực từ 1/8/2024 sẽ cung cấp khuôn khổ pháp lí rõ ràng, minh bạch hơn, tác động đến thị trường theo hướng bảo vệ, tăng quyền và lợi ích của nhà đầu tư, giúp hạn chế tình trạng đầu cơ, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển theo hướng an toàn, lành mạnh, bền vững.

NHNN tiếp tục gia hạn Thông tư 02 về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Được gia hạn thêm thời gian trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ đến cuối năm sẽ giúp doanh nghiệp có thêm điều kiện để cải thiện hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp tháo gỡ khó khăn về vốn ngắn hạn cho doanh nghiệp, để doanh nghiệp có thể đẩy mạnh doanh thu và lợi nhuận.

## *TTCK VIỆT NAM*

## Những điểm nhấn của thị trường chứng khoán

**TTCK tiếp tục tăng điểm theo dạng bò dần lên dù tốc độ chậm**

TTCK Việt Nam nằm trong xu hướng tích cực trên TTCK toàn cầu, tính từ đầu năm đến ngày 11/07/2024 chỉ số VN-Index tăng hơn 155 điểm, tăng 13.7% so với cuối năm 2023.

VN-Index tiếp tục vận động theo dạng bò dần lên dù tốc độ chậm, nhóm ngành ngân hàng, phần mềm và dịch vụ, nguyên vật liệu, vận tải là các nhóm ngành hỗ trợ chính cho đà tăng điểm của thị trường trong 6 tháng đầu năm 2024.

P/E của VNIndex hiện đang ở mức khoảng 15 lần, đang tiến sát mốc P/E trung bình 5 năm là khoảng 16 nên dư địa tăng trưởng của thị trường vẫn còn tuy nhiên không còn nhiều. Chúng tôi dự báo VN-Index có thể tiến sát vùng 1,300-1,350 điểm vào cuối năm 2024 nhờ những tín hiệu tích cực từ vĩ mô, P/E của VN-Index còn thấp và tín hiệu tích cực từ FED sẽ sớm hạ lãi suất...

## Thanh khoản quý 1 tăng mạnh nhưng từ quý 2 có xu hướng giảm dần

GTGD bình quân sàn HOSE đạt gần 21,800 tỷ trong 6 tháng đầu năm 2024 (tăng hơn 84% so với cùng kỳ), trong đó quý 1 GTGD bình quân đạt 21,200 tỷ (tăng hơn 90% so với cùng kỳ), tháng 3 có GTGD bình quân tăng mạnh đạt hơn 26,500 tỷ (tăng 28.1% so với tháng 2).

Thanh khoản quý 2 có xu hướng giảm dần, tháng 4 có GTGD bình quân đạt hơn 21,300 tỷ giảm 19.33% so với tháng 3 và tháng 5 có khối lượng cổ phiếu giao dịch bình quân đạt hơn 826 triệu với GTGD bình quân đạt hơn 21,590 tỷ giảm 1.96% về khối lượng và tăng 1.03% về giá trị so với tháng 4.

Thị trường giao dịch với diễn biến giằng co rung lắc, phân hóa là chủ đạo, và tình trạng “xanh vỏ đỏ lòng” thường xuyên xuất hiện khiến cho việc lướt sóng trong ngắn hạn đang duy trì hiệu quả thấp. Dòng tiền tập trung chủ yếu tại các cổ phiếu vốn hoá lớn, đầu ngành, hoặc các cổ phiếu có câu chuyện riêng.



## Khối ngoại liên tục bán ròng với giá trị rất cao và dự báo sẽ còn tiếp diễn trong năm nay

Khối ngoại bán ra 16,590 tỷ trong tháng 6, lũy kế 52,040 tỷ trong nửa đầu năm 2024 trên HoSE. Lực bán ròng chủ yếu tại các quỹ lớn như Fubon FTSE đến ngày 11-7 đã bán ròng lũy kế khoảng 3,200 tỷ, DCFVMVN Diamond ETF đã bán ròng khoảng hơn 7,000 tỷ, cùng với đó là việc iShares MSCI Frontier

and Select EM ETF giải thể, ước tính quỹ này đã bán ra hơn 2,000 tỉ cũng góp phần vào đà bán ròng của khối ngoại trở lên mạnh hơn trong thời gian vừa qua.

Nguyên nhân chính dẫn đến việc khối ngoại liên tục bán ròng trong thời gian qua chủ yếu do lãi suất của Mỹ đang được duy trì ở mức cao 5.25% - 5.5% như vậy VND đang mất giá khoảng 4.7% so với USD, việc FED hạ lãi suất để đưa về mức ổn định sẽ cần phải mất một thời gian chính vì vậy chúng tôi dự báo việc khối ngoại bán ròng sẽ còn tiếp diễn trong năm nay.

Tuy tỉ trọng giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài hiện chỉ chiếm khoảng 10% giao dịch của toàn thị trường, nhưng với áp lực bán ròng mạnh và kéo dài liên tục sẽ làm ảnh hưởng tới sức mạnh của thị trường. Dòng tiền ngắn hạn cũng đang có dấu hiệu tới ngưỡng, chưa thể tạo ra sự bứt phá về nguồn lực trong thời tới.

**Tổng tài sản ròng và dòng vốn vào ròng của các quỹ ETF tại Việt Nam**

Quỹ ETF	Tổng giá trị tài sản ròng (tỷ đồng)	Vốn vào ròng T6/24 (tỷ đồng)	Vốn vào ròng 6T24 (tỷ đồng)	Tỷ suất lợi nhuận so với tháng trước (%)	Tỷ suất lợi nhuận so với năm trước (%)
Fubon FTSE Vietnam ETF	18.123,3	-1.142,5	-2.609,4	-1,88%	0,71%
DCVFMVN Diamond ETF	13.531,1	-918,6	-7.299,9	2,36%	36,09%
VanEck Vectors Vietnam ETF	12.484,4	-131,6	-147,2	-3,43%	-0,09%
Xtrackers FTSE Vietnam ETF	7.532,4	-182,4	-1.013,5	-2,73%	-0,65%
DCVFM VN30 ETF	7.161,9	-44,4	-1.547,5	1,04%	16,52%
SSIAM VNFIN Lead ETF	681,0	-117,0	-1.864,9	0,85%	16,86%
KIM Growth VN30 ETF	1.293,0	130,9	618,2	1,07%	16,22%
Premia MSCI Vietnam ETF	261,8	0,0	-118,1	-2,60%	2,33%
Mirae Asset VN30 ETF	378,8	-1,5	-23,1	1,07%	16,05%
KIM Growth VNFIN Select ETF	334,2	0,0	-1,1	NA	NA
Global X MSCI Vietnam ETF	303,2	0,0	47,6	NA	NA
SSIAM VNX50 ETF	123,8	0,0	-57,3	NA	NA
SSIAM VN30 ETF	148,1	0,0	-14,3	NA	NA
ETF IPAAM VN100	49,1	0,0	0,0	NA	NA
<b>Tổng</b>	<b>62.406,2</b>	<b>-2.407,2</b>	<b>-14.030,5</b>		

*Nguồn: VND, Bloomberg*

## KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TTCK THẾ GIỚI

### Kinh tế thế giới

#### Kinh tế toàn cầu phục hồi tích cực, triển vọng thương mại toàn cầu được cải thiện

Tại thời điểm tháng 6/2024, các tổ chức quốc tế đều nhận định lạc quan hơn về nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng cao hơn trong năm 2024 so với các dự báo trước đó, WB dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2024 đạt 2.6% tăng 0.2% so với dự báo tháng 01/2024, Fitch Ratings dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt 2.6%, tăng 0.2% so với dự báo trong tháng 3/2024...

WB dự báo tăng trưởng thương mại toàn cầu đạt 2.5% trong năm 2024, cải thiện đáng kể so với mức 0.2% của năm trước nhưng vẫn thấp hơn tốc độ trung bình của hai thập kỉ trước đại dịch (2000-2019).

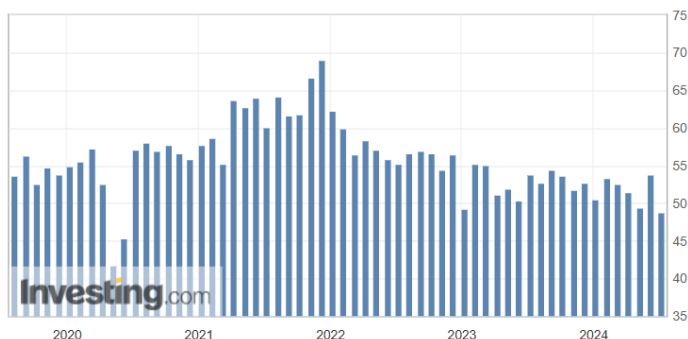


## **Kinh tế Mỹ bộc lộ nhiều vấn đề: ngành dịch vụ suy yếu rõ rệt trong bối cảnh tỉ lệ thất nghiệp chạm mức cao nhất trong gần ba năm**

PMI của ngành dịch vụ ở Mỹ (ISM Non-Manufacturing PMI) giảm sâu xuống 48.8 điểm trong tháng 6 so với 53.8 điểm trong tháng 5. Chỉ số này cũng đã rơi vào vùng suy giảm dưới 50 điểm trong tháng 4 sau chuỗi 15 tháng tăng trưởng liên tục. Chỉ số đơn hàng mới của ngành dịch vụ thậm chí còn suy giảm mạnh hơn, từ 54.1 điểm trong tháng 5 xuống còn 47.3 điểm trong tháng 6.

Mỹ ghi nhận tỉ lệ thất nghiệp trong tháng Sáu tăng lên mức 4.1%, cao nhất kể từ tháng 11-2021, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp mới đang có xu hướng tăng lên.

Mỹ - Chỉ Số PMI Phi Sản Xuất của ISM



Nguồn: Investing.com

## **FED đã có những động thái tích cực trong việc hạ lãi suất điều hành**

Ngày 12/6, FED giữ nguyên mức lãi suất cơ bản ở biên độ từ 5.25-5.5%, đây là lần thứ 7 Fed giữ nguyên mức lãi suất này, mức cao nhất trong vòng 23 năm qua. Dự kiến Fed sẽ cắt giảm lãi suất xuống một lần duy nhất trong năm 2024. Nhưng sau thông tin CPI Mỹ tháng 6/2024 giảm 0.1% so với tháng trước, CPI hạ nhiệt mạnh hơn dự báo của các chuyên gia, FED đã có động thái tích cực khi tuyên bố sẽ hạ lãi suất mà không cần lạm phát về mốc mục tiêu 2%.

## **Xung đột Nga – Ukraine ngày càng leo thang**

Sau khi nhiều nước phương Tây “bật đèn xanh” cho phép quân đội Ukraine sử dụng vũ khí do phương Tây cung cấp để tấn công lãnh thổ Nga. Đây là một động thái sẽ làm phức tạp thêm cuộc xung đột quân sự Nga-Ukraine, cùng với đó NATO ngày càng lún sâu vào cuộc xung đột Nga-Ukraine, việc này càng làm xung đột trở lên leo thang trong thời gian tới.



### Xung đột Hamas - Israel bước sang tháng thứ 10

Sự leo thang của cuộc xung đột Israel-Hamas như đổ thêm dầu vào lửa khi cuộc chiến Nga và Ukraine còn đang tiếp diễn, khiến kinh tế trở lên khó khăn làm người dân và doanh nghiệp ở mọi nơi trên thế giới thắt chặt hầu bao trong chi tiêu và đầu tư. Giá dầu và giá vàng trên các thị trường đã liên tục tăng làm tăng chi phí và thúc đẩy lạm phát tăng cao.

Xung đột Hamas – Israel ngày càng leo thang và đi vào bế tắc người dân khó khăn cùng cực là những gì đang được mô tả về cục diện Gaza trong lúc này.

## TTCK thế giới

### Điểm qua TTCK thế giới: tiếp tục tăng trưởng nhưng đã chậm lại vào quý 2

Thị trường chứng khoán toàn cầu diễn biến tích cực trong quý 1 năm 2024, phần lớn nhờ kỳ vọng về kịch bản "hạ cánh nhẹ nhàng" của nền kinh tế Mỹ và sự bùng nổ của công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI). Chỉ số MSCI của chứng khoán toàn cầu đã tăng 7.7% trong quý I, mức cao nhất kể từ năm 2019.

Mức tăng trên chủ yếu được hỗ trợ bởi chỉ số tổng hợp S&P 500, trong quý I chỉ số đã tăng 10.2%, chỉ số công nghiệp Dow Jones và chỉ số công nghệ Nasdaq tăng lần lượt 5.6% và 9.1% so với cùng kỳ.

Sự bùng nổ của công nghệ AI đã thúc đẩy đà đi lên của thị trường chứng khoán Mỹ, giá trị thị trường của nhà thiết kế chip Nvidia đã tăng thêm hơn 1,000 tỉ USD trong 3 tháng đầu năm, tương đương khoảng 1/5 tổng lợi nhuận của thị trường chứng khoán toàn cầu vào cùng giai đoạn đó. Tuy nhiên bước sang quý 2 đà tăng trưởng đang có xu hướng chậm lại, sau khi nền kinh tế Mỹ bộc lộ nhiều vấn đề, xung đột chiến tranh ngày một leo thang và bước vào bế tắc...

## DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC

### SBS nhận định

Trong 6 tháng đầu năm, kinh tế Việt Nam đã có sự hồi phục tích cực với nhiều chỉ số vượt mức chỉ tiêu đề ra trong đó ngành dịch vụ đóng vai trò chủ đạo, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống và bán lẻ ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ. Các chính sách kinh tế của chính phủ đã tiếp tục phát huy tác dụng duy trì sự tăng trưởng tốt, thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển, đổi mới để theo kịp các yêu cầu của cuộc cách mạng chuyển đổi số. Về lĩnh vực Bất động sản đang trong chu kỳ khó khăn, phục hồi chậm, chính phủ cũng đã nhanh chóng thông qua Luật Đất đai, Nhà ở, Kinh doanh Bất động sản có hiệu lực từ 1/8/2024 nhằm cung cấp khuôn khổ pháp lý rõ ràng, minh bạch hơn nhằm thúc đẩy thị trường phát triển theo hướng an toàn, lành mạnh, bền vững. Năm nay được dự báo sẽ là một năm tăng trưởng tốt với tốc độ tăng trưởng GDP đạt khoảng 6.5%. Tuy nhiên vẫn còn những nguyên nhân gián tiếp có thể dẫn đến việc giảm tốc độ tăng trưởng của như: (1) Gia tăng xung đột vũ trang và rủi ro địa chính trị; (2) Gia tăng các biện pháp hạn chế thương mại dẫn đến sự gián đoạn đối với chuỗi cung ứng toàn cầu; (3) Tăng trưởng yếu hơn ở Trung Quốc có thể có tác động lan tỏa bất lợi thông qua thị trường hàng hóa và thương mại. Sức ép về giá cả, lạm phát do tăng lương cơ sở (gây ra lạm phát “chi phí đẩy”), giá điện và xăng dầu cũng sẽ là áp lực cho mục tiêu kiểm soát lạm phát 4-4,5% năm 2024, đặc biệt vào 6 tháng cuối năm. Do đó chúng tôi dự báo cho kinh tế Việt Nam cả năm 2024 tăng trưởng có thể đạt hoặc thậm chí vượt mức dự báo nhưng lạm phát bình quân năm 2024 có thể khó đạt được con số đề ra.

### Dự báo Thị trường chứng khoán Việt Nam trong 6 tháng cuối năm

Thị trường chứng khoán trong nước từ đầu năm đến nay biến động theo hướng bò dần lên do nền giá thấp từ cuối năm 2023 trong bối cảnh chứng khoán toàn cầu cũng có những diễn biến tích cực, tính tới thời điểm hiện nay chỉ số VN-Index đã tăng xấp xỉ 13.7% so với cuối năm ngoái trong đó xu hướng tăng chủ đạo đến từ nhóm cổ phiếu công nghệ, bán lẻ và một vài mã vốn hóa lớn. Thị trường giao dịch với diễn biến giằng co rung lắc, phân hóa là chủ đạo, và tình trạng “xanh vỏ đỏ lòng” thường xuyên xuất hiện khiến cho việc lướt sóng trong ngắn hạn đang duy trì hiệu quả thấp. Ngoài ra đáng chú ý là tình trạng bán ròng của khối ngoại khá đột biến so với các năm trước đây, nguyên nhân chính từ việc FED giữ lãi suất ở mức cao kéo dài khiến các quỹ có xu hướng giảm tỉ trọng đầu tư tại các thị trường mới nổi trong đó có Việt Nam.

Trong những tháng còn lại của năm 2024, với nền tảng lãi suất nhìn chung vẫn ở mặt bằng thấp, dòng tiền được dự báo vẫn tiếp tục tìm kiếm cơ hội tại TTCK khi các kênh đầu tư khác (gửi tiết kiệm, bất động sản, vàng..) không thực sự hấp dẫn. VN-Index được kỳ vọng sẽ có thời điểm đạt được các mốc trong khoảng 1,300–1,350 điểm. Tuy nhiên lưu ý, những bất ổn địa chính trị trên toàn cầu cũng như việc tiềm ẩn điều chỉnh từ các thị trường chứng khoán lớn như Mỹ sau chuỗi ngày tăng giá mạnh, bầu cử vào cuối năm với nhiều diễn biến khó lường sẽ là yếu tố khách quan và có thể tác động tới diễn biến thị trường chứng khoán trong nước.

**KHUYẾN CÁO**

Chúng tôi chỉ sử dụng trong báo cáo này những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư. Tài liệu này sẽ không được coi là một hình thức chào bán hoặc lôi kéo khách hàng đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào. Công ty SBS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. SBS sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ thông tin nào không nằm trong phạm vi báo cáo này. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và SBS hoàn toàn không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó. Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp và sẽ không được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, nghiêm cấm bất kỳ sự sao chép và phân phối lại đối với tài liệu này.

**Chuyên viên phân tích**

**Hoàng Đức Việt**  
[viet.hd@sbsc.com.vn](mailto:viet.hd@sbsc.com.vn)

**Nguyễn Tuấn Anh**  
[Anh.nt@sbsc.com.vn](mailto:Anh.nt@sbsc.com.vn)

**Người chịu trách nhiệm**

**Dương Hoàng Linh**  
[linh.dh@sbsc.com.vn](mailto:linh.dh@sbsc.com.vn)

**Công ty cổ phần chứng khoán SBS**

40 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868      Hotline: 082 258 3399      Fax: +84 (8) 6255 5957

[www.sbsc.com.vn](http://www.sbsc.com.vn)

**Chi nhánh Thảo Điền**

25 Xuân Thủy, Phường Thảo Điền, Tp. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: +84 (8) 6268 6868      Hotline: 084 549 6886

**Chi nhánh Hà Nội**

205 Giảng Võ, Phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 (4) 3942 8076

Fax: +84 (8) 3942 8075